**38. Thủ tục công bố đưa bến xe hàng vào khai thác**

**38.1 Trình tự thực hiện:**

+ Bước 1: Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ, nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam số 7, đường Trần Phú, thành phố Phủ Lý;

+ Bước 2: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xem xét tiếp nhận hồ sơ và chuyển về phòng Quản lý vận tải - phương tiện người lái;

+ Bước 3: Phòng Quản lý vận tải - phương tiện người lái tổ chức kiểm tra, giải quyết hồ sơ trình Lãnh đạo Sở;

+ Bước 4: Tổ chức nhận kết quả tại:

Đối với hồ sơ nộp trực tiếp tổ chức mang theo phiếu hẹn đến nhận kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam

Nhận kết quả qua hệ thống bưu chính đối với trường hợp lựa chọn nộp hồ sơ và trả kết quả qua hệ thống bưu chính.

**38.2 Cách thức thực hiện:**

 Trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam hoặc qua hệ thống bưu chính

**38.3 Thành phần, số lượng hồ sơ:**

 \* Thành phần:

a) Giấy đề nghị công bố đưa bến xe hàng vào khai thác theo mẫu quy định tại Phụ lục 29 của Thông tư 63/2014/TT-BGTVT.

b) Sơ đồ mặt bằng tổng thể bến xe hàng.

c) Biên bản nghiệm thu các tiêu chí theo yêu cầu kỹ thuật bến xe hàng theo quy định.

d) Văn bản chấp thuận đấu nối đường ra vào bến xe hàng của cơ quan có thẩm quyền.

 \* Số lượng: 01 bộ

**38.4 Thời hạn giải quyết**:

Chậm nhất trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị công bố đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra, lập biên bản kiểm tra theo các tiêu chí quy định và ra quyết định công bố đưa bến xe hàng vào khai thác.

**38.5 Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**: Tổ chức, cá nhân

**38.6 Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

 + Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở GTVT Hà Nam.

 + Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải Hà Nam.

 + Cơ quan phối hợp(nếu có):

**38.7 Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**: Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác.

 **38.8 Lệ phí**: Không có.

 **38.9 Tên mẫu đơn, tờ khai**:

- Đơn đề nghị công bố đưa bến xe hàng vào khai thác.

**38.10 Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**: Không

**38.11 Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

           + Nghị định 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô

 + Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.